TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2026/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 26 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 489/2025/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Kim T, sinh năm 1985; địa chỉ: 7 hẻm N, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Phan Thanh T1, sinh năm 1975; địa chỉ: 7 hẻm N, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Kim T và ông Phan Thanh T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Kim T và ông Phan Thanh T1 thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Kim T và ông Phan Thanh T1 có 02 con chung là cháu Phan N, sinh ngày 03/8/2012; cháu Phan Quốc V, sinh ngày 17/3/2007. Khi ly hôn, bà T và ông T1 đã thoả thuận giao con chung là cháu Phan N, sinh ngày

03/8/2012 cho bà Lê Kim T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con đến khi thành niên, đủ 18 tuổi. Bà T không yêu cầu ông T1 cấp dưỡng nuôi con chung nên không đề nghị Toà án giải quyết. Đối với cháu Phan Quốc V, sinh ngày 17/3/2007, cháu V đã chết vào ngày 10/5/2025 nên không đề nghị Toà án giải quyết.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Kim T thoả thuận chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011707 ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân Khu vực 1 – Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà Lê Kim T 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- UBND xã M' Đrắk, tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đào Thị Lương

Nơi nhận:
-
-
-

THẨM PHÁN

TAND KHU VỰC 1

ZMI260126.TL.QDBA
546

Đào Thị Lương